

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xét miễn học và chuyển điểm học phần

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

Căn cứ quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 26/04/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Văn bản 17/VBHN-BGDDT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDDT-BLĐTBXH ngày 08/09/2015 Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học.

Căn cứ Quyết định 388/QĐ-NTT ngày 08/09/2014 của hiệu trưởng trường Đại học Nguyễn Tất Thành về học vụ tổ chức đào tạo, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng, Cao đẳng nghề theo học chế tín chỉ;

Xét đề nghị của phòng Quản lý Đào tạo, các khoa và Trung tâm quản lý học phần,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về việc xét miễn học và chuyển điểm học phần (Đính kèm)

Điều 2: Các đơn vị đào tạo có trách nhiệm tổ chức xét miễn và công nhận kết quả học tập sinh viên trong chương trình.

Điều 3: Các Ông/Bà trưởng phòng Quản lý Đào tạo, phòng Công tác Sinh viên, phòng Kế toán, Trưởng/Phó Khoa và các đơn vị liên quan, Giảng viên và Sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sinh viên;
- Phòng QLĐT, CTSV, SV;
- Các Khoa liên quan;
- Trung tâm: NN, TH, GDQP-AN;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2017

QUY ĐỊNH

Về việc xét miễn học và chuyển điểm học phần

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35H /QĐ-NTT ngày 26 tháng 7 năm 2017
của Hiệu trưởng trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Sinh viên các khóa đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ở trình độ Đại học chính quy, Đại học liên thông đang học tại trường.

Điều 2. Thủ tục và thời gian nhận xét miễn học và chuyển điểm học phần

1. Thủ tục xét miễn học, chuyển điểm

Để được xét miễn học và chuyển điểm học phần, sinh viên phải thực hiện các thủ tục dưới đây:

- Đơn xin miễn học/chuyển điểm (theo mẫu 01);
- Bản sao y công chứng bằng tốt nghiệp (trong vòng 6 tháng gần nhất);
- Bản sao y công chứng bảng điểm ghi đầy đủ điểm, số tiết hoặc số tín chỉ (đơn vị học trình), trường hợp bảng điểm không ghi đầy đủ số tiết hoặc số tín chỉ thì phải có xác nhận số tiết hoặc số tín chỉ môn học kèm theo.
- Bảng ghi rõ nội dung môn học có đóng dấu của trường đã học (đối với các môn chuyên ngành muốn chuyển điểm)
- Bản sao y công chứng chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – an ninh, Giáo dục thể chất (*nếu yêu cầu chuyển điểm Giáo dục quốc phòng – an ninh, Giáo dục thể chất*);
- Bảo sao y công chứng bằng sơ cấp, trung cấp, cử nhân, cao cấp lý luận chính trị (*nếu yêu cầu chuyển điểm các môn chính trị*);
- Bảo sao y công chứng chứng chỉ ngoại ngữ (TOEIC, TOEFL, IELTS,...) còn thời hạn, đối với chứng chỉ IELTS là giấy thẩm định của đơn vị đã cấp; đối với chứng chỉ TOEIC quốc tế, TOEFL iBT sẽ do trung tâm ngoại ngữ thẩm định với IIG VN (*nếu yêu cầu chuyển điểm các môn Anh văn*).



- Đối với trường hợp Sinh viên từ trường khác xin chuyển đến trường Đại học Nguyễn Tất Thành phải có Quyết định cho chuyển đi và Quyết định tiếp nhận của hai trường.

2. Thời gian nộp xét miễn học, chuyển điểm

Sinh viên điền mẫu đơn và giấy tờ kèm theo nộp vào học kì đầu tiên của khóa học, từ học kì 2 trở đi nhà trường sẽ không nhận hồ sơ xét miễn học, chuyển điểm.

Điều 3. Điều kiện xét miễn học và chuyển điểm

1. Điều kiện chung

- a) Chỉ xét miễn học, chuyển điểm từ bậc học cao sang bậc học tương đương hoặc thấp hơn và cùng loại hình đào tạo.
- b) Chỉ xem xét và công nhận miễn học, chuyển điểm các học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo đã học trước có nội dung và khối lượng tín chỉ tương đương hoặc lớn hơn học phần trong chương trình đào tạo sẽ học và chỉ chuyển điểm các môn học đạt từ 6 điểm trở lên (có đính kèm giấy tờ phù hợp).
- c) Chỉ xem xét miễn học, chuyển điểm các môn chuyên ngành khi có giấy xác nhận nội dung môn đã học của trường cũ.
- d) Các học phần cơ bản khác phải thỏa các điều kiện dưới đây:

i. Đối với học phần Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Giáo dục Thể chất

- Học phần Giáo dục Quốc phòng – An ninh (*áp dụng theo Thông tư số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 08/09/2015*)
- Học phần Giáo dục thể chất:
 - + Sinh viên đã có chứng chỉ Giáo dục Thể chất tương ứng với trình độ đào tạo;
 - + Sinh viên có bằng tốt nghiệp trình độ Cao đẳng, Đại học nhóm ngành thể dục thể thao;
 - + Sinh viên được xét chuyển điểm khi có bảng điểm Giáo dục Thể chất có nội dung và số tín chỉ (đơn vị học trình) tương đương.

ii. Đối với các học phần Cơ bản và Chính trị

- Sinh viên được xét miễn các học phần Chính trị khi có bằng sơ cấp, trung cấp, cử nhân, cao cấp lý luận chính trị;
- Sinh viên được chuyển điểm khi có bảng điểm các học phần có nội dung và số tín chỉ (đơn vị học trình) tương đương.

iii. Đối với các học phần Tin học cơ bản

- Sinh viên được chuyển điểm khi có bảng điểm các học phần Tin học có nội dung và số tín chỉ (đơn vị học trình) tương đương;
 - Sinh viên có bằng tốt nghiệp trình độ Đại học nhóm ngành công nghệ thông tin.
- iv. Đối với các học phần anh văn (Anh văn giao tiếp, TOEIC).

Vào học kì đầu tiên của khóa học, nếu sinh viên nộp một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế hoặc sinh viên đã tốt nghiệp ngành Ngữ văn anh (có bằng tốt nghiệp tối đa 10 năm so với thời điểm nộp) thì sẽ được xét miễn học một số môn Anh văn giao tiếp và TOEIC (theo phụ lục đính kèm).

2. Cách quy đổi điểm giữa thang điểm hệ 4, điểm chữ và điểm hệ 10 được áp dụng theo bảng sau đây:

Điểm số theo thang điểm 10	Điểm chữ	Điểm số theo thang điểm 4
8,5 – 10	A	4,0
7,0 – 8,4	B	3,0
5,5 – 6,9	C	2,0
4,0 – 5,4	D	1,0

3. Số tín chỉ tối đa để miễn học, chuyển điểm:

Bậc đào tạo	Số tín chỉ tối đa được phép miễn học, chuyển điểm
1. Đại học chính quy	
Khối sức khỏe 6 năm	24
Khối sức khỏe 5 năm	20
Các ngành còn lại	18
2. Đại học liên thông từ Trung cấp	
Ngành Dược	20
Ngành Điều dưỡng	15
3. Đại học liên thông từ Cao đẳng	
Ngành Dược	13
Các ngành còn lại	8

(Số tín chỉ tối đa không áp dụng đối với Sinh viên có quyết định tiếp nhận chuyển trường)

4. Quyền lợi và trách nhiệm của Sinh viên

- Sinh viên không phải đóng học phí, không phải học và thi các học phần miễn học, chuyển điểm.
- Kết quả xét miễn học được ghi nhận trong bảng kết quả học tập toàn khóa của sinh viên với ghi chú “Được miễn” và không tính vào trung bình chung tích lũy.
- Kết quả xét chuyển điểm được cập nhật vào cuối mỗi học kỳ khi sinh viên yêu cầu và học phần đã có điểm đầy đủ.
- Sinh viên miễn học, chuyển điểm sẽ không được xét học bổng khuyến khích học tập ở năm học có môn được miễn học, chuyển điểm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

- Phòng Quản lý Đào tạo, phòng Công tác Sinh viên, phòng Kế toán, các Khoa và Trung tâm có trách nhiệm phổ biến, tổ chức thực hiện quy định này theo quy trình chuyển miễn điểm.
- Quy định được áp dụng từ tháng 07/2017./.

Nơi nhận:

- Sinh viên;
- Phòng QLĐT, CTSV, SV; *NS*
- Các Khoa liên quan;
- Trung tâm: NN, TH, GDQP-AN;
- Lưu: VT, ĐT.



MẪU 01

ĐƠN XIN MIỄN HỌC/CHUYỂN ĐIỂM

Kính gửi: - Phòng Quản lý Đào tạo
- Khoa

Sinh viên: Mã số sinh viên:

Lớp: Ngành:

Điện thoại liên hệ:

Sau khi tham khảo Quy định xét miễn học và chuyển điểm học phần của nhà trường, tôi đề nghị Khoa chuyên môn và Phòng Quản lý Đào tạo xem xét miễn học/chuyển điểm các học phần sau:

TT	Tên môn học	Số TC	Điểm	TT	Tên môn học	Số TC	Điểm
1				6			
2				7			
3				8			
4				9			
5				10			

Tôi xin cam đoan sẽ thực hiện đúng quy chế, quy định hiện hành của nhà trường.

Tôi xin trân thành cảm ơn.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm.....

PHÒNG QL ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2017

**BẢNG QUY ĐỔI CÁC HỌC PHẦN MIỄN GIẢM MÔN TIẾNG ANH
(BAO GỒM ANH VĂN GIAO TIẾP VÀ TOEIC)**

(Đính kèm theo Quyết định số 334/QĐ-NTT, ngày 26 tháng 7 năm 2017)

TOEIC	IELTS	TOELF iBT	Phần miễn giảm cho bậc Đại học chính quy	Phần miễn giảm cho bậc Đại học liên thông từ CĐ	Phần miễn giảm cho bậc Đại học liên thông từ TCCN
400 – 490	4.0	41 – 52	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn từ AVGT1 – TOEIC 3 (5 cấp độ) - Thực hiện Chuẩn đầu ra (CDR) theo quy định của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn cấp độ TOEIC 3 & TOEIC 4 - Thực hiện CDR theo quy định của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn các cấp độ TOEIC 1 – TOEIC 4 - Thực hiện CDR theo quy định của trường.
495 – 560	4.5	53 – 58	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn từ AVGT1 – TOEIC 4 (6 cấp độ) - Thực hiện CDR theo quy định của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn cấp độ TOEIC 3 & TOEIC 4 - Thực hiện CDR theo quy định của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn các cấp độ TOEIC 1 – TOEIC 4. - Thực hiện CDR theo quy định của trường.
565 – 600	5.0	59 – 64	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn từ AVGT1 – TOEIC 5 (7 cấp độ) - Trường hợp SV chỉ học 06 cấp độ trong CTĐT => SV sẽ được miễn CDR theo quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn cấp độ TOEIC 3, TOEIC 4 & TOEIC 5 - Trường hợp SV học 03 cấp độ trong CTĐT => SV sẽ được miễn CDR theo quy định. - Trường hợp SV học 04 cấp độ trong CTĐT => CDR sẽ nộp khi đã hoàn tất học phần TOEIC 6 (nếu có) 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn các cấp độ TOEIC 1 – TOEIC 5. - Trường hợp SV học 05 cấp độ trong CTĐT => SV sẽ được miễn CDR theo quy định. - Trường hợp SV học 06 cấp độ trong CTĐT => CDR sẽ nộp khi đã hoàn tất học phần TOEIC 6 (nếu có)
≥ 605	≥ 5.5	≥ 65	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường



Tốt nghiệp Cử nhân Ngữ văn Anh ĐH chính quy	Thời gian tốt nghiệp ≤ 10 năm tại thời diểm nộp	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Được miễn CDR theo quy định của Trường
Tốt nghiệp Cử nhân Ngữ văn Anh ĐH chính quy	Thời gian tốt nghiệp > 10 năm tại thời diểm nộp	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - CDR thực hiện theo quy định của trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Thực hiện CDR theo quy định của trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được miễn toàn bộ các cấp độ học trong CTĐT. - Thực hiện CDR theo quy định của trường.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng

